TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HSST
Ngày 29-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Đức Hạnh;

2. Bà Cao Việt Thương;

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Ngtham gia phiên toà: Ông Nguyễn Lê Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 về tội *"Cố ý gây thương tích"*theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Hoàng Văn Đ,** tên gọi khác: Không; sinh năm 1967 tại xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Khoa Đà 1 (nay là xóm Khoa Đà), xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 7/10; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức V và bà Nguyễn Thị T; vợ: Lê Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Tại bản án số 08/1996/HSST ngày 27/6/1996, bị TAND huyện Q Hxử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", bản án có kháng cáo. Tại Bản án số 65/1996/HSPT ngày 28/8/1996, TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 30 tháng.

- Tại Bản án số 17/1998/HSST ngày 29/10/1998, bị TAND huyện H Ngxử phạt 06 tháng tù về tội "đánh bạc", tổng hợp với bản án phúc thẩm số 65/1996/HSPT ngày 28/8/1996, buộc bị cáo phải chấp hành chung 02 bản án là 30 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án vào năm 2001.

- Tại Bản án số 08/HSST ngày 29/3/2005, bị TAND huyện H Ngxử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "đánh bạc", thời gian thử thách là 15 tháng. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án vào năm 2006.

- Tại Bản án số 339/HSST ngày 29/6/2009, bị TAND huyện H Ngxử phạt 04 tháng tù về tội "đánh bạc". Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 06/6/2011

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 9 năm 2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Trần Thế V, sinh năm 1981; cư trú tại: Xóm 13B, xã Nghi Kim, tp Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1, Chị Trần Thị Phương M; sinh năm: 1985; địa chỉ: Xóm 13 B, xã Ng K, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2, Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1988; địa chỉ: Khối 5, phường C N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1, Anh Phan Văn Long; sinh năm: 1985; địa chỉ: Xóm Nam Phúc Long, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.Vắng mặt.

2, Anh Nguyễn Thị Lý; sinh năm: 1972; Địa chỉ: Xóm Khoa Đà, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

3, Anh Nguyễn Xuân Q; sinh năm: 1974; địa chỉ: Địa chỉ: Xóm Khoa Đà, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

4, Anh Ngô Văn Hưng; sinh năm: 1989; Địa chỉ: Xóm 5, xã N K, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt

5, Anh Hoàng Văn D; sinh năm: 1956; địa chỉ: Xóm Khoa Đà, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

6, Chị Nguyễn Thị L; sinh năm: 1995; địa chỉ: Xóm Nam Kẻ Gai, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

7, Anh Hoàng Tuấn D; sinh năm: 1994; địa chỉ: Xóm Khoa Đà, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

8, Anh Ngô Duy L, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 1, xã Q V, huyện Đ T, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 05 tháng 3 năm 2019, anh Trần Thế V trú tại xóm 13B, xã Nghi Kim, tp Vinh; anh Ngô Duy L trú tại xã Đ V, huyện Đ T, tỉnh Hà Tĩnh; anh Phan Văn Long trú tại xóm Nam Phúc Long, xã H T, huyện H Ng và anh Ngô Văn Hưng trú tại xóm 5, xã Nghi Kim, tp.Vinh cùng nhau đến quán cà phê Xe Đạp ở xóm Khoa Đà 1, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An ngồi uống cà phê. Trong khi anh Vũ cùng nhóm bạn đang ngồi uống cà phê thì có anh Hoàng Văn D, trú tại xóm Khoa Đà 1, xã H T, huyện H Ng đến và ngồi uống cà phê cùng bàn. Khoảng 5 phút sau có Hoàng Văn Đ và Lê Đ V vào quán cà phê và đến bàn của anh Vũ ngồi nói chuyện với anh Vũ. Khi đến, Đ ngồi đối diện với anh Vũ, còn V đứng phía bên phải anh Vũ. Quá trình nói chuyện giữa Đ và anh Vũ có mâu thuẫn với nhau về chuyện tiền bạc nên anh Vũ cầm phin cà phê trên bàn ném về phía Đ. Thấy vậy, V dùng tay phải cầm 01 chiếc cốc thủy tinh đập vào mặt anh Vũ theo chiều hướng từ phải qua trái làm anh Vũ bị chảy máu ở vùng mặt. Lúc này, anh Vũ bỏ chạy ra khỏi quán cà phê, rồi chạy về theo đường Nguyễn Văn Bé thuộc xóm Khoa Đà 1, xã H T, huyện H Ng thì Đ và V chạy đuổi theo, quá trình rệt đuổi Đ rút 01 chiếc cọc tre có cạnh (dài khoảng 60cm) ở mép đường cầm đuổi theo, khi rệt đuổi cách quán cà phê được khoảng 10 mét thì Đ đuổi kịp và dùng tay phải cầm cọc tre đánh 01 cái trúng vào vùng dưới sau cánh tay trái của anh Vũ thì anh Vũ bỏ chạy vào nhà anh Nguyễn Xuân Q, trú tại xóm Khoa Đà 1, xã H T, huyện H Ng và chạy vào phòng ngủ để trốn thì thấy 01 em bé đang nằm ngủ nên anh Vũ quay ra cửa chính. Lúc này, Đ và V đuổi theo, V chạy vào nhà nhưng anh Quang đứng chặn ở cửa chính thì thấy anh Vũ chạy từ trong nhà anh Quang ra. Khi thấy anh Vũ thì V dùng tay phải cầm đao (cán màu đen, dài khoảng 1,2m) chém từ trên xuống, anh Vũ đưa tay trái lên đỡ thì trúng vào phần dưới sau cẳng tay xuống trước cổ tay trái. Lúc này, anh Quang chạy lại can ngăn và đuổi V và Đ đi về. Sau đó, anh Vũ được người dân gọi xe cứu thương, đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115 tỉnh Nghệ An. Hậu quả, anh Vũ bị thương ở vùng mặt bên phải và 02 vết thương ở cánh tay trái.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, anh Trần Thế V viết đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đề nghị giám định thương tích. Ngày 14tháng 3 năm 2019, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện H Ng đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Trần Thế V.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 70/TTPY ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

1. *"Một sẹo vết thương vùng mặt tại các vị trí: Đầu trong cung lông mày bên trái; dưới trong khóe mắt bên phải; môi trên bên phải (sẹo xơ cứng); gốc mũi; trước mũi; cánh mũi bên trái và môi trên bên trái, có ảnh hưởng thẩm mỹ.*

- Hai sẹo vết thương phần mềm tại: 1/3 dưới sau cánh tay trái và 1/3 dưới sau cẳng tay trái, không ảnh hưởng chức năng./.

2. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%.

Tại Công văn số 74/TTPY ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An về việc phân tích, biện luận cơ chế hình thành vết thương của anh Trần Thế V, kết luận:

- Một sẹo vết thương vùng mặt tại các vị trí: Đầu trong cùng lông mày bên trái, dưới trong khóe mắt bên phải, môi trên bên phải, (sẹo xơ cứng), gốc mũi, trước mũi, cánh mũi bên trái và môi trên bên trái, có ảnh hưởng thẩm mỹ, có tỷ lệ: 11%. Các vết thương trên do tác động của ngoại lực, có khả năng do vật sắc tác động gây nên.

- 01 sẹo vết thương 1/3 dưới sau cánh tay trái có tỷ lệ 01%, vết thương trên là do tác động của ngoại lực, có khả năng do vật tày có cạnh tác động gây nên.

- 01 sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay xuống trước cổ tay trái, có tỷ lệ 02%, vết thương trên là do tác động của ngoại lực, có khả năng do vật sắc tác động gây nên.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện H Ngđã truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu đền bù các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện, bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 209.353.775 đồng.

Sau khi phạm tội, Đ và V bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 27 tháng 5 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện H Ng ra Quyết định truy nã bị cáo đối với Đ và V. Đến ngày 01 tháng 9 năm 2020, Đ đã đến Công an huyện H Ng để đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Cáo trạng số 08/CT - VKS – HN ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 bộ luật Hình sự.

Đại diện VKSND huyện H Nggiữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 30 đến 36 tháng tù;

Về dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, 585, 590 BLDS, tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Trần Thế V các khoản sau:

+ Các chi phí hợp lý cho việc cữu chữa, bồi dưỡng, đi lại, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút.

+ Các hóa đơn chứng từ mà bị hại cung cấp hợp lý với hồ sơ bệnh án.

+ Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất cửa người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị: Khoảng 200.000 đồng đến 250.000 đồng/01 người/01 ngày (từ ngày 05/3/2019 đến ngày 11/3/2019: 07 ngày nằm viện).

+ Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm từ 04 đến 06 tháng lương cơ sở.

+ Chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cho người chăm sóc bị hại tại nhà từ 15 đến 20 ngày, khoảng 200.000 đồng đến 250.000 đồng/01 ngày/01 người, kể từ khi ra viện từ ngày 11/3/2019.

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Xét về chứng cứ xác định tội danh:* Tại phiên tòa hôm nay, lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của Bị cáo là thống nhất với nhau; Phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú của bị cáo Hoàng Văn Đ vào ngày 01 tháng 9 năm 2020. Tuy lời khai của bị hại và bị cáo có chỗ phù hợp với nhau nhưng căn cứ vào Biện luận vết thương của cơ quan giám định, vào biên bản đối chất giữa bị cáo và bị hại, vào vết thương trên cơ thể của Người bị hại và chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ, ngày 05 tháng 3 năm 2019 Hoàng Văn Đ đã có hành vi dùng 01 chiếc cọc tre có cạnh (dài khoảng 60cm) và Lê Đ V dùng 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 chiếc đao (cán màu đen, dài khoảng 1,2m) gây thương tích cho anh Trần Thế V ở vùng mặt và cánh tay trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (mười bốn phần trăm).

Hành vi trên của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng; xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi các bị cáo có đủ năng lực để nhận thức và biết được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xẩy ra, bị cáo đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 bộ luật Hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong vụ án này khi bị cáo và bị hại lời qua tiếng lại do bị hại không kiềm chế được nên đã dùng nắp pha phin cà phê ném vào người bị cáo trước. Do đó, bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy, khi xem xét trách nhiệm

dân sự HĐXX có xem xét đến yếu tố lỗi của người bị hại. Tổng số tiền người bị hại yêu cầu là 209.353.775 đồng bao gồm các khoản sau:

[5.1]. Chi phí điều trị tại bệnh viện 115 số tiền: 8.853.775 đồng. Xét, khoản tiền này có chứng từ hóa đơn hợp lệ đây là chi phí hợp lệ nên được chấp nhận.

[5.2]. Tiền thuốc mua ngoài điều trị tại nhà với thuốc bổ số tiền: 15.000.000. Xét, khoản này bị hại không cung cấp được chứng cứ gì nhưng đây là khoản chi phí hợp lý nên Tòa án chấp nhận một phần khoảng 10.000.000 đồng.

[5.3]. Tiền mua thuốc trị sẹo thẩm mỹ: 12.000.000 đồng. Về khoản này, bị hại không cung cấp được chứng cứ gì nhưng xét bị hại có một vết thương do V dùng cốc ném vào mắt và má trái để lại sẹo và ảnh hưởng thẩm mỹ nên chấp nhận một phần yêu cầu với số tiền là 2.000.000 đồng.

[5.4]. Tiền công (vợ) người chăm sóc 07 ngày điều trị tại bệnh viện số tiền 3.500.000 đồng. Căn cứ vào mức thu nhập bình quân tại địa bàn vợ bị cáo sinh sống và làm việc, căn cứ vào lời khai về thu nhập hàng tháng của vợ bị cáo. Xét, đây là yêu cầu hợp lý nên được chấp nhận số tiền 2.000.000 đồng.

[5.5]. Tiền mất thu nhập 06 tháng không lao động được là 60.000.000 đồng. Xét, bị hại chỉ bị thương phần mềm ở mặt và ở tay, điều trị hết 07 ngày được xuất viện, bị hại làm nghề lái xe taxi gia Đ. Nên cần chấp nhận một phần yêu cầu số tiền 10.000.000 đồng.

[5.6]. Tiền tổn thất tình thần 100.000.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên nên chấp nhận số tiền 10.000.000 đồng.

[5.7]. Chi phí xăng xe đi lại, giám định thương tật là 10.000.000 đồng. Khoản này, tuy bị hại không cung cấp được chứng cứ nhưng đây là khoản chi phí hợp lý nên cần chấp nhận một phần với số tiền: 2.000.000 đồng.

Tổng các khoản trên là 44.853.775 đồng.

[6]. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 và điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

[7]. Ngoài ra, quá trình điều tra, anh Trần Thế V khai, ngoài V và Đ là những người trực tiếp gây thương tích cho anh Vũ thì quá trình anh Vũ bỏ chạy trong quán cà phê, còn có Hoàng Văn D sinh năm 1956, trú tại xóm Khoa Đà, xã H T, huyện H Ng có hành vi ném một chiếc cốc thủy tinh về phía anh Vũ nhưng không trúng, còn

khi anh Vũ bỏ chạy ra khỏi cổng quán cà phê thì Hoàng Văn D và con trai là Hoàng Tuấn D có tham gia rệt đuổi Vũ. Cơ quan CSĐT Công an huyện H Ngđã tiến hành điều tra, thu thập các chứng cứ để chứng minh và tiến hành cho đối chất để làm rõ nhưng không chứng minh được hành vi của Dự và Dũng. Các tài liệu có tại hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ để quy kết về trách nhiệm hình sự. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H Ngđang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giam 01 tháng 9 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải bồi thường cho người bị hại là anh Trần Thế V số tiền 44.853.775 (bốn mươi bốn triệu tám trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi phải thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.243.000 đồng (hai triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chị cục THA huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phan Hương